TOÁN 4 - PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ CÁC SỐ CÓ NHIỀU CHỮ SỐ

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc điền vào chỗ chấm:

Câu 1: Kết quả của phép tính 345 678 + 123 211 là:

A. 468 889 B. 469 889 C. 468 989 D. 468 899

Câu 2: Hiệu của 5 000 000 và 2 345 678 là:

A. 2 654 322 B. 2 654 332 C. 3 654 322 D. 2 655 322

Câu 3: Giá trị của biểu thức 120 000 + m với m = 45 000 là:

A. 165 000 B. 175 000 C. 155 000 D. 160 000

Câu 4: Số cần điền vào chỗ chấm: 456 789 + ... = 800 000 là:

A. 343 211 B. 344 211 C. 443 211 D. 343 111

Câu 5: Cho phép tính: 3 456 789 + 1 234 567 = 1 234 567 + ...

Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 1 234 567 B. 3 456 789 C. 4 691 356 D. 0

Câu 6: Một cửa hàng tuần đầu bán được 125 000 kg gạo, tuần sau bán được nhiều hơn tuần đầu 35 000 kg. Số gạo tuần sau bán được là:

A. 150 000 kg B. 160 000 kg C. 90 000 kg D. 155 000 kg

Câu 7: Tổng của số lớn nhất có sáu chữ số và số bé nhất có sáu chữ số là:

A. 1 099 999 B. 1 999 999 C. 1 000 000 D. 999 999

Câu 8: Biểu thức nào sau đây có giá trị lớn nhất?

A. 150 000 + 50 000 B. 300 000 - 80 000

C. 120 000 + 90 000 D. 400 000 - 150 000

Câu 9: Tính nhẩm giá trị biểu thức: 450 000 - 150 000 + 200 000 = ?

A. 300 000 B. 500 000 C. 600 000 D. 100 000

Câu 10: Huyện A có 124 500 người. Huyện B có ít hơn huyện A 12 000 người. Tổng số người của cả hai huyện là:

A. 112 500 người B. 136 500 người C. 237 000 người D. 261 000 người

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1: Đặt tính rồi tính

425 361 + 214 528 _____	856 209 - 325 106 _____	2 543 816 + 1 729 455 _____	5 000 000 - 1 345 678 _____

Bài 2: Tính nhẩm

a) 300 000 + 400 000 = ...	b) 1 500 000 - 800 000 = ...
c) 250 000 + 50 000 = ...	d) 1 000 000 - 450 000 = ...

Bài 3: Điền dấu (>, <, =) thích hợp vào chỗ chấm

a) 520 000 + 180 000 ..... 700 000	b) 9 500 000 - 3 200 000 ..... 6 000 000
c) 415 000 + 205 000 ..... 800 000 - 150 000	d) 2 500 000 - 600 000 ..... 1 500 000 + 400 000

Bài 4: Tính giá trị của biểu thức

a) 1 456 789 - (456 789 + 300 000)	b) 2 345 600 + 1 200 400 - 500 000 ....

Bài 5: Hoàn thành bảng sau

Số hạng	245 000	.....	310 000
Số hạng	150 000	420 000	.....
Tổng	.....	750 000	800 000

Số bị trừ	950 000	.....	680 000
Số trừ	320 000	150 000	.....
Hiệu	.....	450 000	240 000

Bài 6: Giải bài toán sau

Năm ngoái, một nhà máy sản xuất được 1 450 000 sản phẩm. Năm nay, nhờ cải tiến kỹ thuật, nhà máy sản xuất được nhiều hơn năm ngoái 350 500 sản phẩm. Hỏi cả hai năm nhà máy đó đã sản xuất được tất cả bao nhiêu sản phẩm?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 7: Thử thách tư duy

Tổng của hai số là 1 000 000. Nếu lấy số thứ nhất cộng thêm 125 000 và số thứ hai trừ đi 50 000 thì tổng mới của hai số sẽ là bao nhiêu?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....